

BỘ CÔNG AN**BỘ CÔNG AN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2009/TT-BCA(C11)

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2009

THÔNG TƯ**quy định về việc tổ chức cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng của lực lượng Công an nhân dân**

Căn cứ Luật giao thông đường bộ năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 136/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu của Bộ Công an;

Bộ Công an quy định về việc tổ chức cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng của lực lượng Công an nhân dân sử dụng vào mục đích an ninh như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG**1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

Thông tư này quy định việc cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng phục vụ mục đích an ninh của lực lượng Công an nhân dân gồm: Xe bọc thép, xe

cần cầu bánh xích, máy ủi, máy xúc, máy khoan, xe lu và các loại xe máy chuyên dùng khác.

2. Phân cấp cơ quan cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng

2.1. Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - Đường sắt (Tổng cục cảnh sát - Bộ Công an): Tổ chức cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng của các Tổng cục và đơn vị trực thuộc Bộ trưởng Bộ Công an có trụ sở tại Hà Nội.

2.2. Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Tổ chức cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng của các đơn vị Công an thuộc địa phương và xe máy chuyên dùng của các đơn vị thuộc Bộ Công an có trụ sở trên địa bàn (trừ đối tượng quy định tại điểm 2.1 Thông tư này).

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Quy định về cấp đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng

Khi đăng ký xe, phải xuất trình Giấy giới thiệu của đơn vị quản lý sử dụng xe, ghi rõ họ tên, chức vụ, cấp bậc của người đến đăng ký xe kèm theo:

1.1. Giấy khai đăng ký xe.

1.2. Quyết định phân bổ, điều động xe (đối với xe do Bộ cấp) hoặc chứng từ mua xe (đối với xe các cơ quan, đơn vị tự mua sắm).

1.3. Chứng từ nguồn gốc của xe.

1.3.1. Xe nguyên chiếc nhập khẩu theo hợp đồng thương mại, xe viện trợ: Bản sao Tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu có xác nhận của cơ quan Hải quan.

1.3.2. Xe nhập khẩu riêng lẻ (phi mậu dịch): Giấy phép xuất, nhập khẩu hàng phi mậu dịch theo quy định của Bộ Tài chính.

1.3.3. Xe sản xuất, lắp ráp trong nước: Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

1.3.4. Xe cải tạo:

- Đăng ký xe (đối với xe đã đăng ký) hoặc chứng từ nguồn gốc quy định tại

điểm 1.3.1 hoặc 1.3.2 hoặc 1.3.3 nêu trên (đối với xe chưa đăng ký).

- Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cải tạo theo quy định của Bộ Công an.

2. Quy định về thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng

2.1. Các trường hợp phải thu hồi đăng ký, biển số xe:

- Xe cũ nát, hư hỏng hoặc bị phá hủy trong công tác, chiến đấu không còn khả năng sử dụng.

- Xe được cấp có thẩm quyền quyết định thanh lý.

- Xe hết niên hạn sử dụng.

2.2. Thủ tục thu hồi đăng ký, biển số xe:

Cơ quan quản lý, sử dụng xe có công văn đề nghị thu hồi, kèm theo đăng ký và biển số xe. Sau khi tiếp nhận hồ sơ thu hồi đăng ký, biển số xe đầy đủ theo quy định trên, thì cơ quan thu hồi, đăng ký xe cấp giấy chứng nhận thu hồi, đăng ký xe cho đơn vị quản lý, sử dụng xe.

3. Quản lý hồ sơ xe

Hồ sơ cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe được quản lý theo chế độ hồ sơ của Bộ Công an; dữ liệu thông tin của xe được thống nhất quản lý trên hệ thống máy vi tính; định kỳ hàng tháng, cơ

quan đăng ký xe có trách nhiệm báo cáo số liệu đăng ký, quản lý xe về Cục Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt để quản lý.

4. Quy định về biển số, biểu mẫu đăng ký xe

Biển số, biểu mẫu đăng ký xe máy chuyên dùng của lực lượng Công an nhân dân sử dụng vào mục đích an ninh do Bộ Công an thống nhất quản lý và phát hành trong toàn quốc.

4.1. Về biểu mẫu đăng ký xe:

Khi đăng ký xe máy chuyên dùng của lực lượng Công an nhân dân được sử dụng các biểu mẫu đăng ký số 02, 03, 07, 08, 13 ban hành kèm theo Thông tư số 06/2009/TT-BCA-C11 ngày 11/3/2009 của Bộ Công an.

4.2. Về biển số xe:

Xe đăng ký tại Cục Cảnh sát giao thông đường bộ - Đường sắt; Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nào thì biển số xe mang ký hiệu của Cục Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt hoặc tỉnh, thành phố đó.

4.2.1. Biển số xe máy chuyên dùng có chất liệu, kiểu loại, kích thước, cách sắp số và chữ như biển số xe cơ giới đường bộ quy định tại khoản 2.4, khoản 2.5 điểm 2

Phần IV Thông tư số 06/2009/TT-BCA-C11 ngày 11/3/2009 của Bộ Công an.

4.2.2. Biển số xe máy chuyên dùng trên biển số nền xanh, chữ và số màu trắng, có ký hiệu riêng là chữ “CD”.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2009 và thay thế các nội dung có liên quan đến công tác đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng Công an nhân dân tại Chương I “Quy định về việc đăng ký, cấp biển số xe máy chuyên dùng và kiểm tra định kỳ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô và xe máy chuyên dùng của ngành Công an” ban hành kèm theo Quyết định số 18/2002/QĐ-BCA(C11) ngày 07 tháng 01 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Công an.

2. Tổng cục trưởng các Tổng cục, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ trưởng Bộ Công an, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đơn vị trực thuộc được giao quản lý, sử dụng xe máy chuyên dùng thực hiện các quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng của lực lượng Công an nhân dân.

3. Cục trưởng Cục Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện đúng quy định của Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan đến công tác cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng của lực lượng Công an nhân dân.

4. Tổng cục Cảnh sát chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trung tướng Trần Đại Quang